

# BIỆN PHÁP GIÁO DỤC TÍNH TỰ LẬP CHO TRẺ 25-36 THÁNG TUỔI THÔNG QUA CHẾ ĐỘ SINH HOẠT HÀNG NGÀY Ở TRƯỜNG MẦM NON

**Nguyễn Ngọc Trinh**

*Khoa Giáo dục Tiểu học - Mầm non, Trường Đại học Đồng Tháp*

*Email: ngoctrinh310@gmail.com*

## **Lịch sử bài báo**

*Ngày nhận: 10/3/2022 Ngày nhận chỉnh sửa: 27/4/2022; Ngày duyệt đăng: 26/5/2022*

## **Tóm tắt**

*Giáo dục tính tự lập cho trẻ là một nhiệm vụ mang ý nghĩa quan trọng và cần thiết. Thông qua chế độ sinh hoạt hàng ngày ở trường mầm non giúp trẻ chủ động, tự tin, sẵn sàng thích ứng trước mọi thay đổi của hoàn cảnh. Trong bài viết, chúng tôi xây dựng một số khái niệm của vấn đề nghiên cứu; làm rõ chế độ sinh hoạt hàng ngày, các yếu tố ảnh hưởng đến việc hình thành tính tự lập của trẻ 25-36 tháng tuổi ở trường mầm non và thực trạng về việc giáo dục tính tự lập cho trẻ trên địa bàn thành phố Cao Lãnh tỉnh Đồng Tháp. Từ đó, chúng tôi đề xuất một số biện pháp giáo dục tính tự lập cho trẻ 25-36 tháng tuổi thông qua chế độ sinh hoạt hàng ngày ở trường mầm non.*

**Từ khóa:** *Chế độ sinh hoạt hàng ngày, giáo dục tính tự lập, tính tự lập, trẻ 25-36 tháng.*

---

# EDUCATING INDEPENDENCE FOR 25-36 MONTH-OLD CHILDREN THROUGH DAILY ACTIVITIES AT PRESCHOOLS

**Nguyen Ngoc Trinh**

*Faculty of Primary and Pre-school Education, Dong Thap University*

*Email: ngoctrinh310@gmail.com*

## **Article history**

*Received: 10/3/2022; Received in revised form: 27/4/2022; Accepted: 26/5/2022*

## **Abstract**

*Educating children to be independent is an important and necessary task. Through the daily routine at preschool, children can be proactive, confident and ready to adapt to any changes in circumstances. In the article, we develop some concepts related, clarify daily routine and factors affecting the formation of 25-36 month-old children's independence in preschools and the reality of educating their independence in Cao Lanh City, Dong Thap Province. Thereby, we propose some measures to educate independence for these children through daily activities in preschools.*

**Keywords:** *25-36 month-old children, daily living activities, independence education, self-reliance.*

---

DOI: <https://doi.org/10.52714/dthu.12.01S.2023.1009>

Trích dẫn: Nguyễn Ngọc Trinh. (2022). Biện pháp giáo dục tính tự lập cho trẻ 25-36 tháng tuổi thông qua chế độ sinh hoạt hàng ngày ở trường mầm non. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 12(01S), 88-94.

## 1. Đặt vấn đề

Tính tự lập (TTL) là một trong những phẩm chất rất quan trọng trong nhân cách của con người. Trong quá trình phát triển và hoàn thiện nhân cách lứa tuổi mầm non TTL có vị trí đặc biệt quan trọng, có ý nghĩa quyết định đến sự phát triển sau này. Giáo dục TTL cho trẻ ngay từ khi còn nhỏ là hết sức cần thiết, giúp trẻ có ý thức trách nhiệm đối với bản thân, công việc, nhiệm vụ được giao; đặc biệt là trẻ 25-36 tháng tuổi đã xuất hiện nhu cầu tự lập.

Chế độ sinh hoạt hàng ngày (CĐSHHN) ở trường mầm non là phương tiện giáo dục TTL phù hợp và hiệu quả đối với trẻ nói chung và trẻ 25-36 tháng tuổi nói riêng. Thông qua các hoạt động trong CĐSHHN, trẻ được tự đưa ra ý tưởng, tự quyết định và được tự thể hiện mọi nhu cầu, sở thích của mình. Trẻ có nhiều cơ hội được thực hành, trải nghiệm thông qua những hoạt động trong thực tiễn; qua đó hình thành, củng cố, rèn luyện nền nếp thói quen tốt cho trẻ, là cơ sở khoa học để giáo dục TTL cho trẻ 25-36 tháng tuổi. Vì vậy, để CĐSHHN mang lại hiệu quả cao trong việc giáo dục TTL cho trẻ, người giáo viên (GV) đóng vai trò vô cùng quan trọng trong việc giúp trẻ 25-36 tháng tuổi phát huy TTL thông qua các hoạt động trong CĐSHHN ở trường mầm non. Từ cơ sở lí luận và thực tiễn trên, bài viết đề xuất một số biện pháp giáo dục TTL cho trẻ 25-36 tháng tuổi thông qua CĐSHHN ở trường mầm non

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Một số khái niệm có liên quan

#### 2.1.1. Khái niệm giáo dục tính tự lập cho trẻ 25-36 tháng tuổi

Giáo dục TTL cho trẻ 25-36 tháng tuổi là quá trình tác động có mục đích, có kế hoạch của nhà giáo dục tới trẻ thông qua các hoạt động nhằm hình thành cho trẻ khả năng tự hoạt động, tự thực hiện mà không phụ thuộc vào người khác.

#### 2.1.2. Khái niệm chế độ sinh hoạt hàng ngày của trẻ ở trường mầm non

CĐSHHN là sự luân phiên rõ ràng và hợp lý các dạng hoạt động và nghỉ ngơi của trẻ trong một ngày,

nhằm thỏa mãn đầy đủ nhu cầu về ăn ngủ, vệ sinh cá nhân, hoạt động và nghỉ ngơi của trẻ theo lứa tuổi, đảm bảo trạng thái cân bằng của hệ thần kinh, giúp cơ thể phát triển tốt.

### 2.2. Chế độ sinh hoạt hàng ngày của trẻ 25-36 tháng tuổi ở trường mầm non

Hoạt động trong sinh hoạt hàng ngày của trẻ 25-36 tháng tuổi được thể hiện rõ ràng, cụ thể, chi tiết trong chương trình GDMN (Bộ giáo dục và đào tạo, 2021) đã ban hành. Theo đó, các hoạt động đi theo trình tự sau:

Đón trẻ - Chơi tập - Ăn chính - Ngủ - Ăn phụ - Chơi tập - Ăn chính - Chơi - Trả trẻ.

Các hoạt động này được thực hiện theo trình tự thời gian; một số hoạt động lặp đi lặp lại trong ngày. Khi xem xét các hoạt động chỉ xét những hoạt động cơ bản, chung nhất đặc trưng của trẻ 25-36 tháng tuổi. Mặt khác, có những hoạt động không nêu tên trong bảng CĐSHHN nhưng vẫn được tổ chức thường xuyên như hoạt động vệ sinh cá nhân.

Mỗi hoạt động đều thể hiện được TTL nhất định của trẻ. Trong hoạt động đó, trẻ thực hiện các kĩ năng tự thao tác với các đồ dùng trong CĐSHHN. Cụ thể như sau:

- *Hoạt động đón - trả trẻ.*

GV giao nhiệm vụ cho trẻ tự làm những công việc tự phục vụ cá nhân thông qua việc cô có thể gợi ý cho trẻ tự cất và lấy đồ cá nhân của mình.

+ Trẻ tháo giày dép đặt vào giá; cởi balo để vào tủ cá nhân.

+ Khi trẻ ăn: Trẻ tự ngồi vào bàn ăn, trẻ biết một tay giữ lấy bát một tay cầm thìa ăn cho đừng bị rơi, biết tự xúc ăn và xong biết lấy khăn lau mặt và biết để bát đúng nơi quy định. Khi ăn xong thì biết đem ghế cất đúng nơi.

Giờ trả trẻ: Trẻ cất ghế; lấy đồ dùng cá nhân, mang cặp, đội mũ, đi giày dép.

- *Hoạt động chơi - tập.*

Chơi tập có chủ đích: lĩnh vực chiếm ưu thế trong hình thành TTL cho trẻ cuối tuổi nhà trẻ.

Chơi tự chọn: chơi thao tác vai. Trẻ tự chọn các

loại đồ dùng đồ chơi dưới dạng đồ chơi để nấu ăn, cho em bé ăn uống; mặc quần áo cho em bé...

Trẻ thực hành qua trò chơi. GV tạo cơ hội cho trẻ tự đưa ra ý tưởng về trò chơi, tự lựa chọn góc chơi, nội dung chơi, vai chơi, qua đó trẻ tự khẳng định được mình. Đây là cơ hội mà người lớn trao cho trẻ, giúp trẻ mạnh dạn, tự tin để bộc lộ mọi nhu cầu, sở thích và khả năng của mình, từ đó người lớn nắm bắt được để có tác động phù hợp, giúp trẻ phát huy được TTL của mình trong các hoạt động.

Ví dụ: Trẻ được tự quét nhà giúp cô, tự bế em, tự cho em ăn,... thông qua các vai chơi.

- *Hoạt động ăn uống.*

Trẻ tự làm các công việc phục vụ việc ăn uống của bản thân như: lấy ghế ngồi đặt vào vị trí; trẻ cầm thìa xúc cơm canh; cất thìa - bát, ghế ngồi vào nơi quy định; trẻ tự lấy khăn lau miệng, tự uống nước.

- *Hoạt động ngủ.*

Trẻ tự lấy gối, đặt ngay ngắn đúng vị trí trên giường ngủ; trẻ kéo chăn tự đắp cho mình và về đúng giường của mình.

- *Hoạt động vệ sinh.*

Trẻ tự rửa tay, lau mặt: trẻ vịn vòi nước thực hiện thao tác rửa tay dưới sự trợ giúp của cô; khóa vòi nước. Trẻ thực hiện thao tác lau mặt, cất khăn vào nơi quy định.

Tóm lại, quá trình tổ chức các hoạt động được lặp đi, lặp lại trong CĐSHHN và được tổ chức một cách thường xuyên, liên tục với sự đa dạng về nội dung, phương pháp, hình thức và biện pháp tổ chức sẽ là cơ hội để trẻ được thực hành, rèn luyện từ đó hình thành cho trẻ nề nếp, thói quen tốt trong các hoạt động, là cơ sở tốt cho quá trình giáo dục TTL cho trẻ.

### **2.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến việc hình thành tính tự lập thông qua chế độ sinh hoạt hàng ngày của trẻ 25-36 tháng tuổi**

*Thứ nhất, đặc điểm tâm sinh lí của trẻ 25-36 tháng tuổi:* Có thể khẳng định rằng: “Quá trình mielin hóa các sợi thần kinh diễn ra mạnh nhất trong giai đoạn từ 1-3 tuổi” (Tạ Thúy Lan, Trần Thị Lan, 2017). Trẻ trên 2 tuổi, sử dụng tay khi vận động trở nên khéo léo hơn: “Trẻ biết dùng thìa xúc ăn. Trẻ tự tắm rửa

được, có thể tự mặc quần áo...”. Cuối năm thứ 3 “trẻ tự ăn lấy một cách gọn gàng, có thể mở gói đã buộc” (Nguyễn Ánh Tuyết, Nguyễn Thị Như Mai, 2009). Trẻ lên ba: “Muốn được độc lập và tự chủ” “Xuất hiện ý muốn tự khẳng định rõ rệt bản ngã của mình” (Nguyễn Khắc Viện, 2004). Trẻ muốn tự khẳng định bản thân, không muốn người lớn can thiệp và luôn muốn hành động độc lập. Đây là một lợi thế, cơ hội trong rèn tính TTL cho trẻ.

*Thứ hai, môi trường hoạt động trong lớp:* Montessori cho rằng: “Trẻ phải được bao quanh bởi môi trường sống... môi trường trẻ có thể làm chủ và thụ hưởng” (M. Montessori, 2015), môi trường mở để trẻ được làm chủ, được tự do hoạt động trong môi trường đó. Sắp xếp khoa học sao cho trẻ dễ dàng quan sát, dễ lấy hay trẻ hoàn toàn chủ động khi sử dụng đồ dùng. Ngoài ra, sắp xếp còn phải tạo cho trẻ hứng thú sử dụng.

*Thứ ba, tác động giáo dục của giáo viên, phụ huynh:* TTL của trẻ không thể hình thành nếu thiếu sự dạy dỗ của giáo viên và phụ huynh. Sự tác động của giáo viên và phụ huynh sẽ giúp cho trẻ được tự làm, tự thỏa mãn nhu cầu, sở thích của bản thân mà không phải chịu sự cấm đoán của người lớn. GV cần tổ chức các hoạt động trong CĐSHHN một cách thường xuyên, liên tục, giúp trẻ có cơ hội được rèn luyện, củng cố và phát triển TTL.

### **2.4. Thực trạng về việc giáo dục tính tự lập cho trẻ 25-36 tháng tuổi thông qua chế độ sinh hoạt hàng ngày ở trường mầm non tại thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp**

Để làm cơ sở đề xuất các biện pháp giáo dục TTL cho trẻ 25-36 tháng tuổi thông qua CĐSHHN ở trường mầm non, tác giả đã tiến hành khảo sát thực tiễn. Tuy nhiên, do tình hình dịch Covid kéo dài trẻ không đến lớp, nên chúng tôi chỉ tiến hành tìm hiểu, điều tra thực trạng giáo dục TTL cho trẻ thông qua CĐSHHN bằng phiếu khảo sát đối với 30 GV đang phụ trách dạy trẻ ở độ tuổi 25-36 tháng ở trường mầm non tại thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp: Trường Mầm non Hồng Gấm, Trường Mầm non Sao Mai và Trường Mầm non Anh Đào.

**Bảng 1. Bảng khảo sát về việc sử dụng CDSHHN ở trường mầm non để giáo dục TTL cho trẻ 25-36 tháng tuổi**

STT	Các hoạt động	Sử dụng		Không sử dụng	
		SL	Tỉ lệ %	SL	Tỉ lệ %
1	Đón - trả trẻ	17	56,7	13	43,3
2	Chơi tập	25	83,3	5	16,7
3	Ăn uống	30	100	00	00
4	Ngủ	21	70	9	30
5	Vệ sinh	24	80	6	20

Qua Bảng 1 chúng ta nhận thấy:

*Hoạt động đón - trả trẻ:* Qua bảng khảo sát chúng ta thấy kết quả GV lựa chọn hoạt động này để giáo dục TTL cho trẻ chiếm 56,7%. Điều đó cho thấy nhiều GV đã nhận ra ưu điểm, và khai thác tốt hoạt động này để giáo dục TTL cho trẻ. Bên cạnh đó, tỉ lệ không lựa chọn là 43,3%, cho thấy rằng nhiều GV vẫn chưa khai thác, chưa nhận ra những cơ hội có thể giáo dục TTL từ hoạt động đón - trả trẻ. Trong quá trình trò chuyện, (nhiều) cô TNV cho biết thêm: “Họ biết rõ vai trò của việc giáo dục TTL cho trẻ ở hoạt động đón trả trẻ, song GV không có nhiều thời gian giáo dục TTL cho trẻ trong hoạt động này”.

*Hoạt động chơi tập:* Tỉ lệ GV sử dụng hoạt động này chiếm 83,3%, thấy rằng GV đã sử dụng hoạt động này thường xuyên để giáo dục TTL cho trẻ. Chỉ có 16,7% không sử dụng hoạt động này. Qua trao đổi, với nhiều lí do khách quan GV NTNN cho rằng trẻ chưa tự sử dụng được hết tất cả các loại đồ dùng đồ chơi và nên chỉ chọn một vài đồ dùng đồ chơi cho trẻ sử dụng.

*Hoạt động ăn uống:* Dựa vào bảng khảo sát cho thấy đạt tỉ lệ 100%, GV đều sử dụng CDSHHN ở trường mầm non để giáo dục TTL cho trẻ 25-36 tháng tuổi. Trao đổi với GV LTL cho rằng: “Các đồ dùng sử dụng ở hoạt động ăn uống như: chén, muỗng, ca uống nước... tất cả trẻ đều sử dụng được. GV dễ

dàng chỉ dẫn, rèn luyện hàng ngày cho trẻ cách tự sử dụng các loại đồ dùng quen thuộc”.

*Hoạt động ngủ:* Dựa vào kết quả ở Bảng 1, cho thấy có đến 70% lựa chọn sử dụng hoạt động này để giáo dục TTL cho trẻ. Họ cho rằng ở hoạt động này dễ chỉ dẫn vì khi trẻ được giao nhiệm vụ như: lấy gối, chăn của mình là trẻ có thể làm được ngay. Nhưng vẫn còn 30% không lựa chọn hoạt động này. Qua trao đổi, vẫn còn số ít quan niệm cho rằng: “Đã giáo dục TTL cho trẻ ở các hoạt động khác trong ngày, nên hoạt động ngủ không cần thiết giáo dục TTL cho trẻ nữa, GV sẽ dành nhiều thời gian cho trẻ ở các hoạt động khác như là ăn uống, chơi tập...”.

*Hoạt động vệ sinh:* Dựa vào Bảng 1, có đến 80% lựa chọn sử dụng hoạt động này để giáo dục TTL cho trẻ. Thấy được rằng, GV tập cho trẻ tự phụ vụ nhu cầu bản thân là điều rất cần thiết và trẻ rất hứng thú khi được giao nhiệm vụ. Còn lại 20% GV không sử dụng hoạt động này để giáo dục trẻ. Qua trao đổi trực tiếp với GV LTXM, chia sẻ: “Trẻ tự làm sẽ không sạch, nhà vệ sinh trơn trượt dễ gây rủi ro. Vì vậy, cô làm giúp trẻ sẽ sạch hơn, nhanh hơn và cô yên tâm hơn để cho trẻ tự làm cho mình”.

Ngoài ra, qua trao đổi trực tiếp với GV, nhiều GV cho rằng thiếu sự hợp tác từ phụ huynh nên vẫn còn gặp một số hạn chế nhất định như: nuông chiều con, coi trẻ là “trung tâm của vũ trụ”, sẵn sàng phục vụ, làm thay trẻ... Những vấn đề trên gây cản trở việc giáo dục TTL cho trẻ cuối tuổi nhà trẻ.

## 2.5. Biện pháp giáo dục tính tự lập cho trẻ 25-36 tháng tuổi thông qua chế độ sinh hoạt hàng ngày ở trường mầm non

2.5.1. *Biện pháp 1: Tăng cường cho trẻ thực hành trải nghiệm trong sinh hoạt hàng ngày ở trường mầm non*

### a. Mục đích

- Thu hút trẻ tự nguyện tham gia vào các hoạt động qua các vai chơi hay yếu tố chơi.

- Kích thích trẻ hứng thú trong hoạt động tự phục vụ, giúp các hoạt động của trẻ ở trường mầm non đạt hiệu quả.

### b. Ý nghĩa

Tổ chức cho trẻ trải nghiệm là cho trẻ được tham gia vào các hoạt động nhằm tăng tính tích cực,



độc lập của trẻ, trẻ sẽ tự tin trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày. Khi tham gia vào các hoạt động được sự động viên khen ngợi của cô, trẻ sẽ nỗ lực hoạt động, cố gắng làm tốt nhiệm vụ. Kỹ năng tốt sẽ giúp trẻ chủ động tự phục vụ nhu cầu bản thân trong sinh hoạt. Trẻ tự tin giải quyết những vướng mắc diễn ra trong cuộc sống. Như vậy, thực hành trải nghiệm hỗ trợ đắc lực trong khi hình thành TTL cho trẻ 25-36 tháng tuổi trong sinh hoạt hàng ngày.

*c. Nội dung và cách tiến hành*

- *Hoạt động đón - trả trẻ*: Cô làm mẫu các thao tác cất, lấy đồ dùng cá nhân như quần áo, giày dép, ba lô; sử dụng ba lô, đi giày dép... Sau đó, hàng ngày khi trẻ đến lớp hay ra về, giáo viên đưa ra yêu cầu khuyến khích trẻ tự lấy - cất đồ dùng cá nhân.

- *Hoạt động ăn - uống*: Trước khi ăn, cô yêu cầu cả lớp cầm thìa tay phải, giơ lên hoặc cho trẻ chơi một trò chơi đơn giản: Cô hỏi trẻ tay phải con đâu? tay phải cầm gì? Cô cho trẻ cầm thìa. Tương tự, cô hỏi tay trái đâu? Tay trái làm gì? Cô cho trẻ đưa tay trái giữ bát. Cô khen trẻ, sau đó mời trẻ ăn cơm. Khi trẻ ăn, cô bao quát trẻ. Trẻ nào thực hiện tốt, cô động viên từng cá nhân trẻ, khen ngợi trẻ kịp thời.

- *Hoạt động ngủ*: Hướng dẫn: Cô hỏi trẻ sắp đến giờ gì? Sau đó nói cho trẻ biết nếu bạn tự lấy gối, đặt gối ngay ngắn trên giường của mình sẽ được gắn tên vào băng vàng. Những bạn có tên trong băng vàng sẽ nhận được phần thưởng của cô. Sau khi ngủ dậy, cô cho trẻ lần lượt tự đi cất gối đúng quy định. Với những trường có chăn cá nhân, cô cho trẻ tập gấp chăn. Khi trẻ làm, cô quan sát, nhắc nhở chỉ dẫn, động viên khuyến khích trẻ.

- *Chơi - tập*: Chơi tập là một hoạt động trọng tâm trong chế độ sinh hoạt hàng ngày của trẻ nhà trẻ. Với giờ chơi tập có chủ đích nhằm rèn luyện TTL cho trẻ, cô cần chuẩn bị những đồ dùng đồ chơi với kích thước, chất liệu, màu sắc phù hợp với trẻ. Với giờ chơi tự chọn, cô chuẩn bị đồ chơi đa dạng gần gũi với sinh hoạt hàng ngày hấp dẫn tạo hứng thú cho trẻ đến với những đồ dùng đó.

Thực hành trải nghiệm trong thực tiễn là biện pháp hữu hiệu để củng cố, rèn luyện TTL cho trẻ. Nhìn chung, trải nghiệm trong mọi hoạt động đều hướng tới việc cho trẻ làm lại nhiều lần các thao tác

cô đã hướng dẫn. Xong, mỗi hoạt động mang đặc điểm riêng nên việc trải nghiệm cần phù hợp. Trong quá trình trải nghiệm GV kết hợp với động viên, khuyến khích nhằm tạo động lực cho trẻ nỗ lực cố gắng thực hiện tốt các nhiệm vụ.

*d. Điều kiện vận dụng*

- Đồ dùng đồ chơi cho trẻ phải được chuẩn bị phong phú về chủng loại, màu sắc, kích thước phù hợp với trẻ;

- Căn cứ vào những hoạt động trong cuộc sống hàng ngày của trẻ tại trường mầm non, cô chọn những hoạt động trẻ tự thực hiện trong sinh hoạt hàng ngày để tăng cường hoạt động cho trẻ thực hành trải nghiệm;

- Khi trẻ thực hành trải nghiệm, cô thường xuyên động viên, khuyến khích, khen ngợi, giúp đỡ trẻ khi cần; Cô kiên trì, không nóng vội, không làm thay trẻ.

*2.5.2. Biện pháp 2: Luyện tập tính tự lập cho trẻ 25-36 tháng tuổi qua trò chơi*

*a. Mục đích*

- Tạo hứng thú thể hiện TTL qua trò chơi;  
- Củng cố, luyện tập TTL qua các thao tác sử dụng đồ dùng đồ chơi cho trẻ.

*b. Ý nghĩa*

Trẻ năm thứ ba, chủ yếu vẫn thích chơi với đồ vật, đồ chơi. Trò chơi trẻ ưa thích là trò chơi mô phỏng hay còn gọi là trò chơi phản ánh sinh hoạt. Trẻ chơi say sưa, tự nguyện mà không hề bị ép buộc. Trẻ thường bắt chước vai người lớn gần gũi xung quanh, phản ánh sinh hoạt hàng ngày của họ như nấu cơm, cho em ăn, sắp xếp chăn gối ngay ngắn... Từ đó, tạo TTL cho trẻ một cách hiệu quả.

*c. Nội dung, cách tiến hành*

Trò chơi mô phỏng của trẻ cuối tuổi nhà trẻ là trò chơi phản ánh sinh hoạt của người lớn xung quanh như: bế em, nấu ăn, mặc quần áo cho búp bê, bán hàng.

Những trò chơi trên được tổ chức vào giờ chơi tập ở khu vực góc thao tác vai. Thời gian chơi khoảng 15-20 phút tùy vào hứng thú của trẻ. Trẻ có thể chơi theo nhóm nhỏ khoảng 4-5 trẻ hoặc chơi cá nhân. Sau đây là cách hướng dẫn một số trò chơi mô phỏng nhằm ôn luyện TTL cho trẻ 25-36 tháng tuổi:

Dùng trò chơi mô phỏng nhằm ôn luyện, củng cố kỹ năng hình thành TTL cho trẻ 25-36 tháng tuổi trong CĐSHHN ở trường mầm non luôn đạt hiệu quả. Trẻ luôn thích thú, say sưa với loại trò chơi này. Trẻ được tự do chơi mà không bị ép buộc. Sự hứng thú sẽ làm tăng hiệu quả hoạt động, từ đó có tác dụng giáo dục TTL cho trẻ thông qua chơi.

#### *d. Điều kiện vận dụng*

- Nắm được đặc điểm, phương pháp hướng dẫn trẻ hoạt động với đồ vật.

- Chuẩn bị các loại phương tiện chơi cần phong phú về chủng loại, màu sắc, kiểu dáng mời gọi, kích thích trẻ sử dụng.

- Tạo sự thích thú cho trẻ khi chơi.

- Tạo tình huống kích thích trẻ sử dụng đồ chơi là dùng gia đình trong khi chơi thao tác vai.

*2.5.3. Biện pháp 3: Phối hợp với phụ huynh để thống nhất yêu cầu, nội dung, phương pháp hình thành tính tự lập cho trẻ 25-36 tháng tuổi*

#### *a. Mục đích*

- Tăng cường hiểu biết cho cha mẹ trẻ, đồng thời làm rõ yêu cầu, nội dung, cách thức rèn luyện TTL cho trẻ.

- Tạo sự liên lạc hai chiều nhằm điều chỉnh việc hình thành TTL cho trẻ một cách hiệu quả.

#### *b. Ý nghĩa*

Sự kết hợp giữa cha mẹ trẻ và nhà trường luôn mang lại hiệu quả cao trong chăm sóc, giáo dục trẻ. Hình thành TTL cho trẻ 25-36 tháng tuổi cần có sự kết hợp giữa gia đình và nhà trường. Sự phối hợp này giúp GV và cha mẹ trẻ trao đổi thông tin cần thiết về yêu cầu, nội dung, cách thức hình thành TTL cho trẻ. Từ đó, giúp mỗi bên có thêm thông tin, kịp thời điều chỉnh biện pháp hình thành TTL cho trẻ.

Thông tin hai chiều luôn mang lại hiệu quả giáo dục cao nhất. Nhận sự phản hồi thông tin giữa cha mẹ trẻ và nhà trường sẽ tạo ra sự kết nối chặt chẽ trong hình thành TTL cho trẻ 25-36 tháng trong CĐSHHN ở trường mầm non.

#### *c. Nội dung, cách tiến hành*

Thay đổi nhận thức cho phụ huynh về vai trò của việc hình thành TTL cho trẻ 25-36 tháng tuổi.

Thông báo cho phụ huynh những yêu cầu về kỹ năng hình thành TTL mà trẻ 25-36 tháng tuổi tự thực hiện được.

Thông tin cho phụ huynh biết về việc giáo dục TTL của trẻ trên lớp. Đồng thời qua trao đổi, giáo viên biết được kỹ năng này của trẻ ở nhà.

#### *- Trao đổi trực tiếp với phụ huynh*

Trao đổi với phụ huynh diễn ra trong giờ đón - trả trẻ, qua các buổi họp phụ huynh.

+ Trao đổi qua giờ đón - trả trẻ.

GV thường xuyên thông tin cho phụ huynh biết về TTL mà trẻ đã đạt và chưa đạt ở trên lớp. Đồng thời, đưa ra nội dung yêu cầu phụ huynh phối hợp.

+ Qua các buổi họp phụ huynh.

Họp phụ huynh được diễn ra theo định kì đầu, giữa và cuối năm học.

#### *Họp phụ huynh đầu năm.*

Trao đổi, thảo luận về vai trò, tầm quan trọng, yêu cầu, nội dung, biện pháp giáo dục tính tự lập cho trẻ 25-36 tháng tuổi.

Giáo viên hướng dẫn cho phụ huynh các bước tập luyện để giáo dục TTL cho trẻ.

#### *Họp phụ huynh giữa năm - cuối năm.*

GV và phụ huynh nhận xét kết quả khả năng thể hiện TTL của từng trẻ so với mục tiêu đã đề ra, đồng thời xây dựng phương hướng cho giai đoạn tiếp theo.

GV và phụ huynh nhận xét, rút ra kinh nghiệm về việc giáo dục TTL của từng trẻ trong năm học.

#### *- Trao đổi gián tiếp*

+ Dùng những phương tiện trực quan: tranh ảnh, băng hình... liên quan đến giáo dục TTL cho trẻ 25-36 tháng tuổi.

+ Xây dựng góc tuyên truyền tới phụ huynh về mục tiêu, nội dung, biện pháp giáo dục TTL cho trẻ 25-36 tháng tuổi.

+ Sử dụng phương tiện truyền thông tuyên truyền như: trang web, zalo, facebook... về vấn đề có liên quan đến giáo dục TTL cho trẻ 25-36 tháng tuổi.

*d. Điều kiện vận dụng*

- GV phải nắm vững nội dung trao đổi với phụ huynh

- Lên kế hoạch cụ thể cho từng nội dung tuyên truyền

- Khi trao đổi trực tiếp với phụ huynh, GV cần sử dụng cách nói đơn giản, ngắn gọn và dễ hiểu; tránh dài dòng. GV sẵn sàng giúp đỡ, giải đáp mọi thắc mắc của phụ huynh.

- Khi trao đổi gián tiếp, GV phải chọn, sử dụng nội dung phù hợp.

**3. Kết luận**

Giáo dục TTL có ý nghĩa đặc biệt đối với trẻ mầm non nói chung và trẻ 25-36 tháng tuổi nói riêng. Việc sử dụng CĐSHHN làm phương tiện để giáo dục TTL thật sự mang lại hiệu quả khi GV biết tận dụng những ưu thế trong CĐSHHN để tạo cơ hội trẻ được thỏa mãn nhu cầu, sở thích của bản thân. GV tăng cường cho trẻ thực hành trải nghiệm, tổ chức các trò

chơi để rèn luyện TTL; phối hợp với phụ huynh. Tất cả những điều này, khi được GV sử dụng linh hoạt, phù hợp thì việc giáo dục TTL cho trẻ sẽ phát huy hiệu quả tốt nhất làm tiền đề cho việc giáo dục TTL cho trẻ ở giai đoạn tiếp theo.

**Lời cảm ơn:** Nghiên cứu này được hỗ trợ bởi đề tài nghiên cứu khoa học Trường Đại học Đồng Tháp mã số SPD2020.01.16./.

**Tài liệu tham khảo**

Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2021). *Chương trình giáo dục mầm non*. NXB Giáo dục Việt Nam.

M. Montessori. (2015). *Bí ẩn tuổi thơ*. NXB Đại học Sư phạm.

Nguyễn Ánh Tuyết, Nguyễn Thị Như Mai. (2009). *Giáo trình sự phát triển tâm lý trẻ em*. NXB Giáo dục Việt Nam.

Nguyễn Khắc Viện. (2004). *Ngây thơ*. NXB Trẻ.

Tạ Thúy Lan, Trần Thị Lan. (2017). *Giáo trình sinh lý học trẻ em*. NXB Đại học Sư phạm.